



Số: 204/NQ-DHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Đông, ngày 21 tháng 3 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây ngày 21/3/2019;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây ngày 21/3/2019;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (có báo cáo kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2018, kế hoạch năm 2019 của Ban kiểm soát (có báo cáo kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 (kèm theo Phương án số 173/PA-HĐQT ngày 15/02/2019)

Đại hội nhất trí thông qua với 52 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.547

cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 (kèm theo Phương án số 172/PA-HĐQT ngày 15/02/2019)

Đại hội nhất trí thông qua với 51 phiếu biểu quyết, đại diện cho 14.298.746 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 93,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (kèm theo Tờ trình số 170/TTr-DHT ngày 08/3/2019)

Đại hội nhất trí thông qua với 51 phiếu biểu quyết, đại diện cho 14.298.746 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 93,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (kèm theo Tờ trình số 174/TTr-DHT ngày 08/3/2019).

Đại hội nhất trí thông qua với 50 phiếu biểu quyết, đại diện cho 12.703.616 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 92,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (sau khi trừ đi số cổ phần của ông Lê Xuân Thắng là người có liên quan đến vấn đề biểu quyết).

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 21/3/2019.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội, TTLK;
- Các TV HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Văn Lớ



Số: 203 / BB-DHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Đông, ngày 21 tháng 3 năm 2019

**BIÊN BẢN KỶ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.

Trụ sở chính: Số 10A phố Quang Trung, phường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 0500391400 cấp lần đầu ngày 10 tháng 01 năm 2001 (đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 15 tháng 6 năm 2018) do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hôm nay, ngày 21 tháng 3 năm 2019, vào hồi 8h30 tại Hội trường Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN 1: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Thành phần tham dự Đại hội

Cổ đông và đại diện cổ đông

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là 908 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 18.843.259 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đã nghe ông Ngô Văn Chinh, Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là 908 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 18.843.259 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là 51 đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với 14.468.653 cổ phần, tương đương với 76,78 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.

Đến 9 giờ 30 phút, có thêm 2 cổ đông sở hữu 835.994 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự, nâng tổng số cổ đông tham dự là 53 cổ đông, đại diện và sở hữu 15.304.647 cổ phần, tương đương với 81,22 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

2. Khai mạc Đại hội

Đại hội đã tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu thành phần tham dự.

- Giới thiệu ông Lê Văn Lớ, Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và đề xuất Ban Kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn.

2.1. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tọa

Đoàn Chủ tọa gồm 03 người:

- Ông Lê Văn Lớ: Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội

- Ông Lê Xuân Thắng: Thành viên HĐQT, TGD - Thành viên Đoàn Chủ tọa

- Ông Hoàng Văn Tuế: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng - Thành viên Đoàn Chủ tọa

2.2. Ban Thư ký Đại hội

Ban Thư ký gồm 02 người:

- Ông Nguyễn Minh Đức: - Trưởng ban

- Ông Hoàng Thành: - Ủy viên

2.3. Ban kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu gồm 03 người:

- Ông Ngô Văn Chinh: Trưởng ban

- Ông Đặng Đình Dự: Ủy viên

- Ông Nguyễn Hà Đệ: Ủy viên

3. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe ông Hoàng Văn Tuế, thay mặt Đoàn Chủ tọa đọc Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Quy chế làm việc của Đại hội, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua nội dung Chương trình Đại hội và các văn bản quy chế nêu trên.

PHẦN 2: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Ông Lê Xuân Thắng – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty thay mặt Hội đồng quản trị đọc Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018 và kế hoạch năm 2019.

2. Ông Ngô Văn Chinh, Trưởng ban Kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động kiểm soát, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Ban Kiểm soát.

3. Ông Hoàng Văn Tuế, Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng Công ty lên đọc các nội dung:

a) Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

b) Tờ trình Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018.

c) Tờ trình Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019.

4. Ông Lê Văn Lớ - Chủ tịch Hội đồng quản trị lên thông qua các nội dung:

a) Tờ trình về việc ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.

b) Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;

c) Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty.

PHẦN 3: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

1) Ý kiến của cổ đông Ngô Anh Vinh:

- Năm 2019, Công ty xây dựng kế hoạch doanh số là 1.700 tỷ, doanh thu nhập khẩu ủy thác 822 tỷ, chiếm khoảng gần 50%. Do vậy Công ty cần xem xét và định hướng lại một số chỉ tiêu, kế hoạch đặt ra cho năm 2019 như giá trị tổng sản lượng sản xuất.

- Về chính sách thu hút nhân tài: Công ty nên xây dựng chính sách đãi ngộ cụ thể. Nếu lợi nhuận vượt so với kế hoạch đặt ra thì người lao động được thưởng theo một tỷ lệ quy định.

- Các ý kiến của cổ đông kỳ đại hội trước về xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-EU và phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài không được báo cáo tại đại hội.

- Công ty nên đưa vào kế hoạch tỷ lệ cổ tức tối thiểu là 20%, trả cổ tức bằng tiền mặt là bao nhiêu, trả cổ tức bằng cổ phiếu thưởng là bao nhiêu.

Thay mặt Đoàn chủ tọa Ông Lê Xuân Thắng trả lời:

- Do chính sách và các quy định thay đổi trong năm 2019, Công ty có gần 10 sản phẩm không trong diện được thanh toán và hạn chế thanh toán chi trả bảo hiểm, làm giảm doanh thu hàng sản xuất khoảng 60 tỷ so với năm 2018, ảnh hưởng đến doanh thu hàng sản xuất của Công ty năm 2019.

- Lợi nhuận chủ yếu của Công ty là hàng sản xuất, lợi nhuận từ hàng ủy thác nhỏ. Năm 2019, Công ty tiếp tục xây dựng hệ thống bán lẻ phủ kín toàn quốc để tăng doanh thu từ hàng sản xuất.

- Hiện nay Việt Nam có trên 200 nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn WHO - GMP, do vậy áp lực cạnh tranh rất lớn, Công ty có kế hoạch xây dựng chiến lược dài hạn về cơ cấu sản phẩm, thị trường, cố gắng đến năm 2020 doanh thu hàng sản xuất đạt 1000 tỷ.

- Công ty tiếp thu ý kiến của cổ đông về việc xây dựng chỉ tiêu chi cổ tức 2019 nên ghi là tối thiểu 20%/năm. Nếu sản xuất kinh doanh có hiệu quả cao thì có thể tăng thêm tỉ lệ chi trả cổ tức.

- Theo quy định, đến năm 2021 các nhà máy sản xuất Dược phẩm phải đạt tiêu chuẩn GMP-EU. Công ty đã có kế hoạch lập dự án thuê đất, xây dựng nhà máy đạt GMP-EU tại khu công nghệ cao Hòa Lạc. Hiện nay, Công ty đang làm thủ tục thuê đất tại khu công nghệ cao Hòa Lạc nhưng gặp khó khăn vì tiêu chí sản phẩm do qui định của Ban Quản lý khu công nghệ cao đề ra. Mặt khác, kinh phí đầu tư xây dựng nhà máy là rất lớn. Công ty đang cân nhắc giữa việc vay vốn từ các ngân hàng hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài để đầu tư cho dự án trên.

2) Ý kiến của đại biểu Đỗ Thị Hồng Diệu nhận ủy quyền của cổ đông Quách Mạnh Hùng:

- Xưởng sơ chế dược liệu của Công ty đã được cấp phép và đưa vào sản xuất chưa? Kế hoạch sản xuất của xưởng này gồm những sản phẩm gì?

- Kênh phân phối OTC của Công ty trong 5 năm tới như thế nào? Dòng sản phẩm Công ty sẽ lựa chọn?

- Công ty có tiếp tục tham gia đấu thầu thuốc cai nghiện Methadone trong năm 2019 không?

Thay mặt Đoàn chủ tọa Ông Lê Xuân Thắng trả lời:

- Xưởng sơ chế dược liệu của Công ty đã được Cục Quản lý Y Dược học cổ truyền cấp chứng chỉ để sơ chế theo quy định. Công ty đã triển khai công tác sơ chế các vị thuốc y Dược học cổ truyền để cung ứng cho các cơ sở điều trị.

- Do chính sách đấu thầu có nhiều thay đổi nên việc đấu thầu cung cấp thuốc cho các bệnh viện sẽ càng khó khăn. Chính vì vậy, Công ty đẩy nhanh phát triển thị trường OTC, phần đấu hết năm 2109 sẽ phủ kín mạng lưới bán lẻ trên toàn quốc. Danh mục sản phẩm là các dòng kháng sinh cao cấp và nhóm thực phẩm chức năng bổ dưỡng.

- Năm 2019, Công ty tiếp tục tham gia đấu thầu thuốc cai nghiện Methadone, nhưng kết quả còn phụ thuộc vào việc đấu thầu.

PHẦN 4: ĐẠI HỘI TIỀN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

1. Ông Ngô Văn Chinh – Trưởng ban kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

2. Ông Lê Văn Lớ – Chủ tọa Đại hội, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện tuyên bố các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:

Vấn đề 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 (có báo cáo kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 2. Thông qua Báo cáo hoạt động kiểm soát và thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2018, kế hoạch năm 2019 của Ban kiểm soát (có báo cáo kèm theo)

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 (kèm theo Phương án số 173/PA-HĐQT ngày 15/02/2019)

Đại hội nhất trí thông qua với 52 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.547 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 99,999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 5. Thông qua Phương án trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 (kèm theo Phương án số 172/PA-HĐQT ngày 15/02/2019)

Đại hội nhất trí thông qua với 51 phiếu biểu quyết, đại diện cho 14.298.746 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 93,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính bán niên.

Đại hội nhất trí thông qua với 53 phiếu biểu quyết, đại diện cho 15.304.647 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 7. Thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (kèm theo Tờ trình số 170/TTr-DHT ngày 08/3/2019)

Đại hội nhất trí thông qua với 51 phiếu biểu quyết, đại diện cho 14.298.746 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 93,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (kèm theo Tờ trình số 174/TTr-DHT ngày 08/3/2019).

Đại hội nhất trí thông qua với 50 phiếu biểu quyết, đại diện cho 12.703.616 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 92,66% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (sau khi trừ đi số cổ phần của ông Lê Xuân Thắng là người có liên quan đến vấn đề biểu quyết).

PHẦN 5: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Minh Đức, Trưởng ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Chủ tọa Đại hội ông Lê Văn Lớ, tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập lúc 11 giờ 30 ngày 21/3/2019 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây.

**BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Minh Đức



CHU TỌA ĐẠI HỘI

Lê Văn Lớ

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

Năm 2018 có thể nói là năm ấn tượng của nền kinh tế Việt Nam, khi tăng trưởng GDP cả nước đạt mức kỷ lục 7,08%, đây là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua. Chỉ số giá tiêu dùng dưới 4% (ở mức 3,54%), nợ công giảm so với năm 2017. Đất nước ngày càng phát triển, thu nhập người dân tăng cao, cùng với việc nhiều vấn đề sức khỏe phát sinh do môi trường và quá trình công nghiệp hóa sẽ là những cơ hội thúc đẩy ngành Dược trong nước phát triển. Tuy nhiên trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh Dược phẩm Việt Nam cũng có nhiều biến động, rất nhiều doanh nghiệp sản xuất kinh doanh Dược có tăng trưởng âm, không hoàn thành kế hoạch đề ra.

Ngành Dược phẩm là một lĩnh vực kinh doanh có điều kiện, ngoài việc bị ảnh hưởng chung của nền kinh tế, xã hội thì còn bị chi phối bởi các chính sách và cơ chế quản lý của cơ quan quản lý chuyên trách là Cục quản lý Dược - Bộ Y tế. Năm qua, Bộ y tế đã ban hành 44 Thông tư hướng dẫn thực hiện luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 4/6/2016, trong đó trên 50% số Thông tư và các văn bản qui phạm pháp luật được ban hành liên quan đến hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh thuốc và thực phẩm có thể kể ra như:

1. Thông tư 01/2018/TT-BYT ngày 18/01/2018 qui định ghi nhãn thuốc, nguyên liệu làm thuốc và tờ hướng dẫn sử dụng: Theo đó việc trên túi nhôm đựng vỉ thuốc cũng cần phải ghi tên thuốc, số lô, hạn dùng đã làm tăng thêm chi phí sản xuất cũng như chi phí quản lý.
2. Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018, QĐ 5071/2018/QĐ-BYT ngày 17/8/2018 qui định về việc các nhà thuốc, quầy thuốc phải trang bị máy tính và kết nối phần mềm để quản lý bán thuốc theo đơn, nguồn gốc hàng hóa và chất lượng thuốc... Mặt khác theo yêu cầu của Sở y tế Hà Nội, đến hết 31/12/2018 tất cả các nhà thuốc phải kết nối xong việc ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu của Bộ y tế và UBND thành phố Hà Nội. Việc thực hiện theo đúng qui định này sẽ gây ra rất nhiều khó khăn cho các nhà thuốc, quầy thuốc trực thuộc Công ty cũng như việc bán các mặt hàng do DHT sản xuất.
3. Thông tư 11/2018/TT-BYT ngày 4/5/2018 Qui định chất lượng thuốc và nguyên liệu làm thuốc.

4. Thông tư 13/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 qui định chất lượng dược liệu, thuốc cổ truyền.

5. Thông tư 30/2018/TT-BYT ngày 30/10/2018 Ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế, theo đó một số mặt hàng của Công ty đã có doanh số lớn cũng không nằm trong danh mục này như: Các mặt hàng có hoạt chất: Vincamin + Rutin; Nitroglycerin (dạng uống); L-Ornithin L-aspartat, Amoxicilin + Sulbactam, Cephalotin...

6. Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 13/11/2018 sửa đổi bổ sung một số qui định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ y tế.

Mặt khác, hầu hết các nguyên liệu, tá dược sản xuất thuốc của Công ty đều phải nhập khẩu nên chịu ảnh hưởng rất lớn bởi sự biến động tỷ giá cũng như sự tăng giá của các nhà cung cấp. Các nguyên liệu chính biến động giá rất lớn trong năm 2018 cụ thể:

- Dòng kháng sinh: Biến động tăng đột biến trong năm 2018, một số nguyên liệu tăng đến 50% như: Cefuroxim, một số nguyên liệu tăng ở mức từ 10-20% (Amoxicillin, Cephalexin...) Nguyên nhân chủ yếu do nguồn nguyên liệu trung gian từ Trung Quốc tăng giá, bên cạnh đó là chính sách thắt chặt quản lý môi trường của Trung Quốc

- Dòng Corticoid (Prednisolon, Dexamethason) và Paracetamol: tăng giá mạnh trong năm 2018 do sự kiểm soát giá của các nhà cung cấp Trung Quốc.

Đến hết 2018, theo thông tin của Cục Quản lý Dược - Bộ y tế, cả nước có trên 200 Công ty Dược được cấp giấy chứng nhận thực hành tốt sản xuất thuốc (WHO - GMP), sản xuất phần lớn là những thuốc phiên bản (thuốc Generic), chủ yếu dùng cho các bệnh thông thường có dạng bào chế đơn giản, rất nhiều hoạt chất có trên 100 số đăng ký. Điều này dẫn đến tình trạng cạnh tranh gay gắt về giá giữa các nhà máy sản xuất. Như vậy, bài toán đặt ra cho Công ty là làm thế nào để đưa ra các loại thuốc Generic mới một cách nhanh chóng, gia tăng tỷ lệ thuốc có giá trị cao và nâng cao niềm tin của người tiêu dùng cũng như khả năng cạnh tranh. Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt giữa các nhà sản xuất thuốc Generic, việc chú trọng nâng cấp công nghệ sản xuất, chất lượng là rất quan trọng.

Tuy nhiên trong năm qua, chi phí tiêu dùng thuốc tại Việt Nam khoảng 5,2 tỉ USD và tốc độ tăng trưởng của ngành Dược trên 10% nên cũng là cơ hội cho các doanh nghiệp Dược phát triển.

Khắc phục những khó khăn, thách thức của năm 2018, tập thể lãnh đạo và cán bộ Công nhân viên trong toàn Công ty đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu đã đạt được một số kết quả như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % thực hiện năm 2018 so với kế hoạch năm
1.	Tổng doanh thu	Ti đồng	1.560	1.674	107,3 %
2.	Giá trị tổng sản lượng sản xuất	Ti đồng	620	721,8	116 %
3.	Nhập khẩu ủy thác	Ti đồng	700	822	117,4 %
4.	Lợi nhuận trước thuế	Ti đồng	90	101,199	112,2 %
5.	Cổ tức tiền mặt	%/ năm	20	20	100 %
6.	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	Theo qui chế lương	9,730	112% so với năm 2017
7.	Nộp ngân sách	Ti đồng	Sát số phát sinh	90	110,6% so với năm 2017

Như vậy trong năm 2018, tất cả các chỉ tiêu từ sản xuất đến kinh doanh Công ty đều vượt kế hoạch, vượt so với thực hiện của năm 2017. Các chỉ tiêu như: Doanh thu, lợi nhuận, nhập ủy thác, nộp thuế ... cao nhất trong những năm qua. Từ những con số đáng nói trên đã cho thấy một năm hoạt động hiệu quả, thành công của DHT. Để có được những kết quả đó là có sự chỉ đạo sáng suốt của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng sự phấn đấu, cố gắng của tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty.

Các hoạt động chính của Công ty trong năm 2018:

Về cơ cấu tổ chức, nhân sự và tiền lương:

Qui định lại cơ cấu tổ chức, qui chế làm việc của ban Tổng giám đốc nhằm giải quyết công việc một cách nhanh chóng và hiệu quả. Ngoài ra, năm 2018, công tác nhân sự, tiền lương, tuyển dụng và đào tạo cũng có nhiều thay đổi nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển không ngừng của Công ty.

- Việc theo dõi nhân sự trong Công ty cũng như tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ vào các vị trí công việc một cách khách quan, bài bản, công khai nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong công việc: Cán bộ công nhân viên được cấp mã quản lý, theo dõi và báo cáo tình hình nhân sự hàng tháng, tổ chức đánh giá định kỳ nhân sự 6 tháng/lần để điều chỉnh lương và phụ cấp. Nhằm nâng cao kiến thức thực tế cho những cán bộ Dược sĩ đại học mới phòng QA, Công ty đã thực hiện đề án luân chuyển công việc, điều động xuống phân xưởng sản xuất một thời gian để nắm bắt công việc thực tiễn.

- Thực hiện rà soát, tinh giảm nhân sự ở các phòng ban, chủ động thay thế cán bộ các phòng ban có ý thức làm việc thiếu chuyên nghiệp và chuyên môn không đạt yêu cầu: Bước đầu giảm hàng chục nhân sự phòng QA, phòng QC, kho Trung tâm Các nhân sự tinh giảm được điều chuyển vào xưởng sản xuất; chuyển từ thanh toán lương thời gian sang lương khoán sản phẩm cho tổ đánh dấu hàng và tổ kiểm nhận của Kho.

- Trong năm qua, Công ty đã tiến hành việc chi trả lương bằng tiền mặt sang chi trả lương qua thẻ ngân hàng để giảm bớt một số thủ tục cũng như giảm nhân sự tại bộ phận quỹ.

- Tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ cho các cấp nhân sự: khóa quản trị tài chính và các chi phí trong doanh nghiệp cho các cấp quản lí; tập huấn kỹ năng bán hàng và chính sách sản phẩm cho Trình dược viên;...

Về công tác đầu tư và hoạt động pháp lý

* Tổng kinh phí đầu tư trong năm cho việc nâng cấp, mua sắm thiết bị máy móc, mở rộng hệ thống kho tàng ... trị giá hơn 20 tỉ VNĐ bao gồm:

- Đầu tư, nâng cấp mua sắm nhiều máy móc mới phục vụ sản xuất, trong đó có hệ thống máy nhào trộn cao tốc, máy sấy + bao vi nang ... của phân xưởng viên.

- Xây dựng mới, đầu tư máy móc thiết bị cho xưởng sơ chế dược liệu;

- Đầu tư mua sắm thêm các thiết bị máy móc phục vụ cho công tác kiểm tra chất lượng như: hệ thống máy sắc ký HPLC, hệ thống máy chuẩn độ điện thế...

- Đầu tư hệ thống Camera giám sát cho các phân xưởng sản xuất để phục vụ công tác sản xuất, thẩm định đủ điều kiện sản xuất các thuốc kiểm soát đặc biệt cũng như kiểm soát quá trình sản xuất của phân xưởng.

* Tháng 9/2018, Công ty đã ký hợp đồng triển khai hệ thống phần mềm quản lý sản xuất kinh doanh ERP với công ty CP giải pháp ERP - ITG, trị giá 2,5 tỷ đồng, thời gian triển khai hoàn chỉnh giai đoạn 1 trên toàn hệ thống dự kiến đầu quý 2/2019. Hệ thống này là việc hội nhập công nghệ 4.0 của Công ty, giúp cải thiện nâng cao chất lượng quản trị, nắm bắt tình hình kinh doanh, hoạch định chiến lược của Ban lãnh đạo được sát sao, liên tục và hiệu quả hơn, đồng thời giúp các phòng ban kết nối cũng như phối hợp công việc một cách thông suốt.

* Năm 2018, Công ty đã hoàn thành kiểm tra một số các thủ tục pháp lý như:

- Thành công trong việc kiểm tra Kho bảo quản thuốc tốt (GSP) tại kho 101 Nguyễn Viết Xuân.

- Chi nhánh Đông dược đã thành công trong việc kiểm tra và được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sơ chế và chế biến Dược liệu.

- Phòng kiểm nghiệm của Công ty đã đạt thêm chứng nhận ISO/IEC: 17025.

Về công tác nghiên cứu, đăng ký sản phẩm:

Công tác nghiên cứu và đăng ký sản phẩm là việc làm cần thiết và quan trọng hàng đầu trong việc phát triển, gia tăng các mặt hàng của Công ty cũng như tăng doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo hàng hóa sản xuất đạt chất lượng cao về mặt bào chế cũng như điều trị. Vì vậy, năm 2018, Công ty rất chú trọng đến việc củng cố và phát triển phòng Nghiên cứu, cụ thể:

- Về nhân sự nghiên cứu: Nhân sự có hàng chục người, phần lớn có trình độ chuyên môn cao, đều là dược sĩ đại học dược Hà Nội có kinh nghiệm cũng như khả năng nghiên cứu cùng với các nhóm nghiên cứu trong từng phân xưởng

- Về trang thiết bị nghiên cứu: Hệ thống phòng thí nghiệm được trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị đáp ứng nhu cầu làm mẫu nhỏ nghiên cứu, có tủ vi khí hậu theo dõi độ ổn định của thuốc,...

- Kết quả đạt được trong năm 2018: Nghiên cứu tổng số 414 mặt hàng/tổng số 850 mẫu nghiên cứu; chốt công thức mới đưa vào sản xuất tổng số 61 mặt hàng; chốt công thức đăng ký 186 sản phẩm; khắc phục độ ổn định và cải tiến 50 sản phẩm đang lưu hành.

Ngoài ra, để công tác nghiên cứu sản phẩm được phát triển, Công ty còn hợp tác với Viện công nghệ Dược phẩm Quốc gia - Trường Đại học Dược Hà Nội, Trung tâm TĐSH của Viện kiểm nghiệm thuốc TW, Tổng Công ty Dược Việt Nam ...

Chính từ công tác nghiên cứu sản phẩm được thực hiện bài bản, chính quy cùng sự phối hợp với phòng đăng ký và các phòng ban liên quan nên trong năm 2018, công tác đăng ký cũng đã đạt được các chỉ tiêu theo yêu cầu: có 66 số đăng ký thuốc, 48 số đăng ký TPCN được cấp; nộp 162 hồ sơ đăng ký mới, đăng ký lại; bổ sung cho 148 hồ sơ đăng ký và làm đăng ký thay đổi cho 95 hồ sơ.

Để đảm bảo có những sản phẩm chất lượng cao, có tính cạnh tranh và hiệu quả kinh tế, tháng 10/2018, theo yêu cầu của Tổng giám đốc yêu cầu các phòng ban liên quan đã phối hợp

để rà soát những sản phẩm đang nghiên cứu, đang triển khai hồ sơ đăng ký, chọn lọc và loại bỏ những sản phẩm không có tính khả thi. Hoàn thiện quy trình cũng như đưa ra mục tiêu rõ ràng việc nhận đăng ký, nghiên cứu số mới cũng như tiến độ thực hiện cho từng quý trong năm.

Về kinh doanh:

Để khắc phục những hạn chế năm 2017 cũng như đảm bảo được doanh thu và lợi nhuận do hội đồng quản trị giao cho, năm 2018 hệ thống kinh doanh của Công ty đã được tổ chức và thực hiện bài bản hơn theo chiến lược kinh doanh theo từng giai đoạn.

Mảng sản xuất tự kinh doanh: Được thực hiện theo hai kênh phân phối chính là OTC và Thầu

Kênh phân phối OTC: Được phát triển chủ yếu dựa vào việc phát triển hệ thống trình dược viên (TDV), tăng số lượng nhà thuốc bán hàng cũng như tăng doanh thu bán hàng của từng nhà thuốc, mở rộng địa bàn bán hàng trên khắp cả nước, đặc biệt ưu tiên xây dựng chiến lược phát triển thị trường phía Nam; duy trì và phát triển số lượng nhà thuốc trực thuộc Công ty. Ngoài ra, phòng Kinh doanh còn không ngừng nghiên cứu, phát triển các dòng sản phẩm mới, xây dựng nhiều chương trình bán hàng, mặt hàng chiến lược theo từng mùa trong năm.

Nhằm nâng cao công tác quản lý Trình dược viên, doanh số và chăm sóc khách hàng được tốt hơn, Công ty đã đầu tư phần mềm quản lý Hệ thống phân phối DMS.ONE. Đây là một bước tiến mới trong việc phát triển kinh doanh cho phép Giám sát lộ trình bán hàng của nhân viên, quản lý nhân viên chặt chẽ hơn, đồng thời giúp đánh giá bán hàng và theo dõi lượng tồn kho của nhà phân phối....

- Phát triển hệ thống trình dược viên: Phục vụ cho việc đẩy mạnh triển khai mở rộng mạng lưới bán lẻ đến tận các nhà thuốc, quầy thuốc trên toàn quốc, phòng kinh doanh đã không ngừng củng cố, đào tạo đội ngũ trình dược viên có kinh nghiệm có mặt khắp các tỉnh nhằm giới thiệu bán hàng nhóm A - D đến các điểm bán lẻ phục vụ người tiêu dùng: Số lượng nhà thuốc được chăm sóc không ngừng được tăng cao: 10.639 nhà thuốc trong tổng số 13.368 nhà thuốc trên toàn quốc, trong đó đã có 6.273 nhà thuốc lấy hàng.

- Chính sách thu hút điểm bán lẻ tham gia vào hệ thống Công ty (được tham gia đóng bảo hiểm): Đưa ra các mức doanh số tương ứng với quyền lợi để các nhà thuốc lựa chọn, năm 2018 đã thu hút được 40 nhà thuốc, quầy thuốc ... tham gia.

- Phát triển thị trường phía Nam và những thị trường mới: Với chiến lược và kế hoạch cụ thể, năm 2018 tại địa bàn này, phòng kinh doanh đã xây dựng được hệ thống bán hàng có trình dược viên cho 19 tỉnh thành phố: với số lượng 35 TDV, số lượng khách hàng được chăm sóc là 4.172 nhà thuốc, quầy thuốc trong đó đã có 1.931 điểm bán lẻ đã lấy hàng (chiếm 46,2%).

- Chiến lược Marketing hỗ trợ: Thực hiện các hoạt động Trade Marketing tại điểm bán là chủ yếu, thông qua các chương trình bán hàng theo tháng/quý/năm, các chương trình trưng bày tại điểm bán, quà tặng khách hàng theo tháng và các dịp đặc biệt như lễ tết với mục tiêu: Tăng nhận diện thương hiệu DHT và các sản phẩm của Công ty; hỗ trợ TDV tăng doanh số, có lý do thăm hỏi khách hàng và thúc đẩy doanh số, thu thập data khách hàng để thuận lợi cho việc chăm sóc khách hàng sau này. Điểm khác của hoạt động trưng bày tại điểm bán so với các công ty khác là trưng bày kèm theo mua hàng, gắn liền mục tiêu phát triển nhận biết thương hiệu với mục tiêu doanh số nên chi phí Marketing thấp. Ngoài ra Công ty cũng bước đầu xây dựng chiến lược Marketing trên kênh online nhằm tăng cường nhận diện cho các sản phẩm thí điểm như: Oralplus Gold, kem dưỡng trắng da 3C white Nano,...

Chiến lược phát triển sản phẩm:

- Định hướng phát triển sản phẩm cũng được chú trọng, cơ cấu sản phẩm được phòng kinh doanh nghiên cứu chi tiết và có chính sách phát triển cho từng loại sản phẩm. Năm 2018, ngoài việc vẫn duy trì những sản phẩm nhóm A theo phân khúc hàng cao cấp, còn phát triển dòng sản phẩm giá hợp lý nhằm phủ hàng vào những quầy hàng chưa có sản phẩm cao cấp cũng như để cạnh tranh với những sản phẩm giá rẻ cùng loại của các Công ty khác, đặc biệt là thị trường mới phát triển phía Nam.

- Để tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm, Công ty cũng đã chú trọng vào việc sản xuất những sản phẩm tương đương sinh học có giá trị. Ngoài những sản phẩm với hoạt chất bắt buộc về TĐSH như: Cefuroxim, Gliclaride (đã có số ĐK), Cefixim (đã nộp hồ sơ ĐK), Công ty còn đăng ký sản xuất các sản phẩm TĐSH có hoạt chất không bắt buộc đánh giá TĐSH như: Cefpodoxim, Piracetam, Spirolonlacton và Cefprozim

Ngoài ra còn một số sản phẩm mới đã được thị trường đón nhận tốt như: Brain Fort, Oralplus gold...

Kênh phân phối Thầu: Hệ thống thầu các hàng sản xuất của Công ty vẫn chưa đạt doanh số cao vì cơ cấu sản phẩm cho đấu thầu vẫn còn ít, chưa có những sản phẩm đột phá mang tính chất chiến lược, đặc sắc; một số mặt hàng vẫn đang trong quá trình nghiên cứu nộp hồ sơ đăng ký. Hiện nay doanh số chủ yếu của phòng Thầu vẫn đến từ việc liên doanh liên kết để phân phối các hàng nhập khẩu. Thành công lớn nhất trong năm 2018 là Công ty tiếp tục trúng thầu cung cấp thuốc Methadon cho Trung tâm phòng chống HIV/AIDS thành phố Hồ Chí Minh với doanh số gần 14 tỉ đồng.

Mảng hàng sản xuất gia công, theo đơn đặt hàng của các Công ty, đối tác có nhiều đột phá. Doanh số hàng gia công, cắt lô đạt trên 400 tỉ VNĐ, chiếm trên 50% doanh thu hàng sản xuất và mang lại hiệu quả cao cho Công ty. Một số sản phẩm có doanh thu hàng chục tỉ đồng/năm như thuốc xịt mũi, thuốc kháng sinh, thuốc đông dược ...

Mảng kinh doanh nguyên liệu hoạt động có hiệu quả, doanh thu đạt trên 40 tỉ VNĐ cũng mang lại lợi nhuận hàng tỉ đồng cho Công ty.

Về hoạt động mua hàng

Năm 2018, nhờ cập nhật, nắm bắt thông tin biến động giá và quyết định dự trữ kịp thời của Ban lãnh đạo đã giữ bình ổn giá cho hầu hết các sản phẩm trọng tâm (Cefuroxim, Cephalixin, Paracetamol ...) góp phần đảm bảo kinh doanh và mang lại lợi nhuận vượt trội cho Công ty.

Bên cạnh việc dự trữ kịp thời, Ban lãnh đạo Công ty đã áp dụng nhiều chính sách mới đối với nguồn nguyên liệu nhập khẩu như:

- Chính sách trả chậm đối với nguyên phụ liệu nhập khẩu, tỷ lệ trả chậm đã đạt trên 85% tổng giá trị nhập khẩu. Chính sách mới này góp phần làm giảm chi phí tài chính cho Công ty. Một số nguyên phụ liệu, Công ty nhập khẩu trực tiếp từ các nhà sản xuất không qua các khâu trung gian nên cũng giảm được giá thành. Việc thỏa thuận thành công với hầu hết các nhà cung cấp về phương thức thanh toán mới cũng thể hiện được uy tín của Dược Hà Tây trên thị trường.

- Kiểm soát hàng tồn kho, giảm thiểu chi phí kho bãi được đặt lên là một trong những chỉ tiêu chính của bộ phận nguyên liệu. Bằng việc dự trữ nguyên liệu theo quý dựa trên tình hình kinh doanh thực tế, nguyên liệu luôn được dự trữ đủ cho kế hoạch sản xuất cũng như tối thiểu hóa chi phí lưu kho

Về hoạt động văn hóa - xã hội

Bên cạnh việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây luôn quan tâm đến đời sống văn hóa tinh thần cho Cán bộ công nhân viên trong toàn hệ thống DHT. Như kỷ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/02, ngày quốc tế phụ nữ 8/3, ngày phụ nữ Việt Nam 20 /10..., tổ chức nhiều hoạt động hội thi tập thể có ý nghĩa như: Cuộc thi “Nụ cười Dược Hà Tây”, thi nấu ăn...

Năm 2018 Công ty tổ chức cho toàn thể cán bộ công nhân viên nghỉ mát tại bãi biển Sầm Sơn với gần 900 người và gặp mặt biểu dương cá nhân tiêu biểu xuất sắc tại Lạng Sơn, Bằng Tường TQ. Thực hiện chủ trương gắn kết cán bộ công nhân viên, tăng cường kết nối thông tin, phát huy làm việc nhóm, tháng 7/2018, tập san nội bộ Hataphar số đầu tiên đã được xuất bản.

Vào mỗi dịp cuối năm, Công ty luôn dành những phần quà có ý nghĩa toàn bộ cán bộ công nhân viên, đặc biệt là những cán bộ công nhân viên đạt thành tích xuất sắc trong công tác, bên cạnh đó là những phần quà cho những cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn.

Với những nỗ lực trong hoạt động sản xuất và kinh doanh năm 2018, Công ty đã nhận được một số bằng khen, chứng nhận:

1. Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
2. Là 1 trong 6 Doanh nghiệp Dược được Cục Quản lý Dược đề nghị Bộ y Tế tặng cờ thi đua.
3. Bằng khen của Bảo hiểm xã hội Việt Nam vì đã có thành tích trong phối hợp và thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT, BHTN.
4. Giấy chứng nhận TOP 100 doanh nghiệp đạt chỉ số năng lực quản trị tài chính tốt trên sàn chứng khoán Việt Nam 2018 do báo diễn đàn Doanh nghiệp phối hợp Viện nghiên cứu và phát triển Doanh nghiệp trao tặng.
5. TOP 10 Doanh nghiệp Dược uy tín do báo VietNamnet bình chọn.
6. DHT là nhãn hiệu được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2018.

Ngoài những thành tích đã đạt được, Công ty vẫn còn một số hạn chế, tồn tại:

1. Công tác nghiên cứu, sản xuất thuốc: Hầu hết chất lượng thuốc đã được nâng cao, tuy nhiên một số sản phẩm đã sản xuất chất lượng còn chưa được ổn định.
2. Một số điểm bán lẻ là Cán bộ CNV Công ty (thuộc địa bàn tỉnh Hà Tây cũ) có doanh số bán thấp, hiệu quả không cao, một số nhân viên bán hàng chưa tuân thủ đúng qui định GPP.
3. Nhân sự một số phòng ban còn công kênh, một số cán bộ nhân viên có năng lực còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu cao trong công việc.
4. Việc triển khai sản xuất, bán hàng các sản phẩm mới còn chậm, doanh số bán hàng chưa đạt kỳ vọng. Mạng lưới phân phối, bán lẻ sản phẩm tới các nhà thuốc, quầy thuốc ... tại các tỉnh phía Nam chưa được phủ kín.
5. Sự phối hợp giữa các phòng ban, phân xưởng đã có chuyển biến nhưng vẫn cần phải thay đổi triệt để đạt hiệu quả cao nhất trong công việc.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Năm 2019 là năm sẽ tiếp tục có nhiều thay đổi về chính sách trong quản lý của Bộ y tế. Ngoài Luật Dược, Nghị định và các Thông tư đã có hiệu lực, một số Thông tư đã có dự thảo để chuẩn bị thay thế cho các Thông tư đã ban hành như:

1. Thay thế cho TT 11/2016/TT – BYT ngày 11/5/2016 Qui định việc đấu thầu tại các cơ sở y tế công lập.

2. Thay thế cho TT 44/2104/TT-BYT ngày 25/11/2014 Qui định việc đăng ký thuốc và hàng loạt các thông tư, văn bản hướng dẫn khác sẽ ban hành có xu hướng ngày càng thắt chặt hơn trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh Dược.

Mặt khác luật BHXH 2014, TT23/2015/TT-BLĐTBXH, nghị định 141/2017/NĐ – CP; thì từ 1/1/2018 có nhiều thay đổi như: Về việc tăng lương tối thiểu vùng, các khoản thu BHXH, BHYT, BHTN ...theo lương cơ bản và nhiều khoản phụ cấp nên cũng ảnh hưởng lớn đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chính vì vậy, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự báo năm 2019, Ban lãnh đạo Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1.	Tổng doanh thu	Ti đồng	1.700	
2.	Giá trị tổng sản lượng sản xuất	Ti đồng	722	
3.	Giá trị hàng hóa sản xuất	Ti đồng	710	
4.	Doanh thu nhập khẩu ủy thác	Ti đồng	822	
5.	Lợi nhuận trước thuế	Ti đồng	102	
6.	Cổ tức	%/ năm	20	
7.	Nộp ngân sách	Ti đồng	Sát số phát sinh	

Thời điểm tạm ứng cổ tức năm 2019 giao cho HĐQT Công ty quyết định.

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đạt được những yêu cầu của ban Tổng giám đốc, Công ty cần có các giải pháp:

1. Về nhân sự:

- Tiếp tục tập huấn, đào tạo, tuyển dụng, rà soát, sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hợp lý để đạt hiệu quả cao trong công việc.

- Xây dựng KPI cho từng phòng ban đơn vị, xem xét trả lương theo vị trí, hiệu quả công việc nhằm tạo động lực làm việc tới từng cán bộ công nhân viên.

2. Về công tác kỹ thuật, nghiên cứu sản phẩm:

- Ký hợp đồng thuê chuyên gia để nghiên cứu sản phẩm và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Phối hợp Viện Công nghiệp Dược – Trường Đại học Dược Hà Nội, Viện KN thuốc Trung ương... để nghiên cứu các thuốc đánh giá tương đương sinh học cho các hoạt chất như: Azithromycin, Cefixim, Pantoprazol, Clarithromycin ...

- Phân đầu nộ tối thiểu 160 hồ sơ đăng ký thuốc, trong đó có ít nhất 40 hồ sơ cho các sản phẩm có hoạt chất mới và dạng bào chế mới. Triển khai tối thiểu 75% số mặt hàng đã được cấp số đăng ký nhằm mang lại tối đa hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Về mở rộng thị trường và cơ cấu sản phẩm:

- Mở rộng, phát triển thị trường bán lẻ các tỉnh phía Nam như: Địa bàn thành phố HCM, miền Tây Nam bộ, Tây Nguyên... Phân đầu đến hết năm 2019 sẽ phủ kín mạng lưới bán lẻ trên toàn quốc.

- Phát triển, thu hút thêm ít nhất 30 điểm bán lẻ trên các địa bàn bằng chính sách linh hoạt như được tham gia đóng BHXH, BHYT ...

- Rà soát, xây dựng danh mục mặt hàng chiến lược để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Phân đầu có ít nhất 30 sản phẩm có tổng doanh số đạt trên 250 tỉ VNĐ.

4. Công tác đầu tư:

- Đầu tư, mua sắm thiết bị cho các xưởng sản xuất như hệ thống chiết rót, đóng gói tự động phân xưởng thuốc ống. Cải tạo, nâng cấp các thiết bị cho kho trung tâm để chuẩn bị tái kiểm tra GSP vào đầu Quý 3/2019.

- Tiếp tục mua sắm thêm thiết bị máy móc cho phòng nghiên cứu để từng bước chủ động cho hoạt động nghiên cứu sản phẩm. Thay thế hệ thống nồi hơi mới để đáp ứng yêu cầu của sản xuất và bảo đảm an toàn thiết bị.

- Thay thế bảo ôn hệ thống điều hòa các xưởng sản xuất nhằm tiết kiệm điện năng và đáp ứng điều kiện nhiệt độ, độ ẩm cho sản xuất thuốc.

5. Xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp bền vững, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận, nhân viên trong Công ty.

Năm 2019, HĐQT, Ban tổng giám đốc cùng tập thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây nguyện cùng nhau đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, để xây dựng Công ty ngày càng phát triển, đáp ứng được niềm tin của khách hàng và xứng đáng với mong đợi của các cổ đông.



Ds. Lê Văn Lớ

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2019.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT
VÀ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty, quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát;
- Căn cứ báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD, hoạt động tài chính của Công ty trong năm 2018;

Ban Kiểm Soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 các nội dung sau đây:

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Bùi Thảo Nguyên và đại hội đã bầu bổ sung ông Nguyễn Hà Đệ — phó phòng KD là thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2021.

- Năm 2018 các thành viên Ban Kiểm Soát đã thực hiện công tác giám sát việc quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám Đốc Công ty.

Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và họp giao ban của công ty,

Tham gia xây dựng kế hoạch SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc Công ty.

Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Thẩm định các báo cáo về tình hình kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Kết hợp với Công ty Kiểm toán thẩm định kết quả SXKD của Công ty.

Tham gia công tác kiểm kê định kỳ để thẩm định tình hình vốn và nguồn vốn của Công ty.

Đã tiến hành kiểm tra hoạt động SXKD và báo cáo tài chính của các Chi nhánh trực thuộc Công ty.

Ban Kiểm Soát đã họp định kỳ 02 lần trong năm và phối hợp thường xuyên để thực hiện các công tác trên.

II/ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH SẢN XUẤT KINH DOANH:

+ Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tiến hành 17 phiên họp và ban hành Nghị quyết để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng. Trong đó có các Nghị quyết quan trọng như:

- Thông nhất phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Duyệt lương năm 2018 cho CBCNV công ty.

- Nghe đơn vị tư vấn trình bày và quyết định chủ trương phát hành cổ phiếu cho đối tác chiến lược để xây dựng xưởng sản xuất GMP-EU

- Quyết định tổ chức đại hội đồng cổ đông 2018 và thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch năm 2018, phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018...

- Thông qua việc mua phần mềm quản lý SXKD của công ty.

- Thông qua kế hoạch phát triển mạng lưới bán hàng của công ty ở các tỉnh phía nam.

- Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ xung thành viên BKS.

- Xem xét và bổ nhiệm cán bộ chủ chốt công ty.

- Đánh giá kết quả SXKD quý 1 năm 2018.

- xem xét thông qua đề án luân chuyển cán bộ trong công ty.

- Bổ sung đăng ký kinh doanh và niêm yết bổ xung cho cổ phiếu phát hành thêm.

- Đánh giá kết quả SXKD Quý II

- Thông qua việc chi tạm ứng cổ tức 2018.

- Duyệt tiền lương công việc cho CBCNV.

Thông qua kế hoạch SXKD và ủy quyền vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng, sử dụng tài sản đảm bảo cho các khoản vay tại ngân hàng.

- Tăng đơn giá tiền lương 2019 theo mức tăng lương khu vực nhà nước quy định và tăng định mức lao động năm 2019.

- Nghe báo cáo kết quả SXKD quý III và kế hoạch quý IV.

- Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2018

- Sửa đổi bổ sung một số nội quy, quy chế của Công ty...

Ngoài ra, giữa các kỳ họp, Hội đồng quản trị tổ chức thường xuyên các cuộc hội ý giữa các thành viên để giải quyết kịp thời các cơ hội và vướng mắc trong kinh doanh.

+ Ban Điều hành gồm Tổng Giám Đốc và 03 Phó Tổng Giám Đốc trong đó cả 04 người là Thành viên Hội đồng quản trị. Việc kiêm nhiệm của các thành viên Hội đồng quản trị trong Ban Điều hành tạo thuận lợi và thống nhất trong quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các đơn vị trực thuộc Công ty đều chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên. Trong năm không có phát sinh khiếu nại hay có cuộc đình công, lãn công nào.

+ Việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

- Năm 2018 HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai và chỉ đạo rất sát sao việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018 mà đại hội đã thông qua.

- Đã thực hiện xong việc chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ 20% Vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Đã phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2:1 từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- Đã tạm ứng 2 lần cổ tức năm 2018 là 20% vốn Điều lệ.

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2018.

. Giá trị tổng sản lượng sản xuất đạt: 721,8 tỷ đồng đạt 116 % KH

. Doanh thu đạt: 1.674 tỷ đồng, đạt 107,3 % KH

. Lợi nhuận trước thuế : 101 tỷ đồng, đạt 112,2 % KH.

. Nộp ngân sách : 90 tỷ đồng đạt 110,6% so với năm trước.

. Tổng số CBCNV : 1044 người.

. Thu nhập bình quân : 9.730.000 đồng/người/tháng.

III/ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2018:

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam kiểm toán, Ban Kiểm Soát đã thẩm tra và xác nhận số liệu trên báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 như sau:

- **Kết quả hoạt động SXKD năm 2018:**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.17	1.674.296.733.637	1.450.095.845.383
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	VI.18		24.815.570
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.19	1.674.296.733.637	1.450.071.029.813
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.20	1.442.740.824.534	1.236.405.859.739
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		231.555.909.103	213.665.170.074
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.21	21.542.481.273	12.548.743.661
7. Chi phí tài chính	22	VI.22	13.428.817.263	11.816.773.406
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		12.863.068.845	10.557.798.172
8. Chi phí bán hàng	24		81.779.767.034	70.066.641.669
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		65.608.678.502	63.125.854.810
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		92.281.127.577	81.204.643.850
11. Thu nhập khác	31		8.918.358.996	8.519.569.848
12. Chi phí khác	32			476.505.814
13. Lợi nhuận khác	40		8.918.358.996	8.043.064.034
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	50		101.199.486.573	89.247.707.884
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.23	19.275.961.409	16.946.672.062
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		212.556.713	(32.720.003)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		81.710.968.451	72.333.755.825

-Tình hình tài chính tổng hợp đến ngày 31/12/2018:

1. Tổng giá trị tài sản của Công ty	:	607.098.636.568 đồng, gồm:
<i>a) Tài sản ngắn hạn</i>	:	524.575.018.939 đồng
- Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng	:	40.197.072.730 đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn	:	120.794.411.891 đồng
- Hàng tồn kho	:	362.464.096.974 đồng
- Tài sản ngắn hạn khác	:	1.119.437.344 đồng
<i>b) Tài sản dài hạn</i>	:	82.523.617.629 đồng
- Tài sản cố định (đã trừ hao mòn)	:	56.752.299.713 đồng
- Đầu tư vào Công ty con	:	22.743.525.000 đồng
- Đầu tư vào Công ty liên doanh liên kết:	:	700.000.000 đồng
- Tài sản dài hạn khác	:	2.327.792.916 đồng
2. Tổng cộng nguồn vốn của Công ty	:	607.098.636.568 đồng, gồm:
<i>a) Nợ phải trả</i>	:	355.731.210.295 đồng
- Nợ ngắn hạn	:	351.696.210.295 đồng
- Nợ dài hạn	:	4.035.000.000 đồng
<i>b) Vốn chủ sở hữu</i>	:	251.367.426.273 đồng
- Vốn điều lệ	:	188.447.720.000 đồng
- Thặng dư vốn cổ phần	:	0 đồng
- Vốn khác của chủ sở hữu	:	7.736.486.933 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối	:	44.024.450.451 đồng
- Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	:	11.173.898.889 đồng
- Cổ phiếu quỹ	:	(15.130.000) đồng

Ban Kiểm Soát thường xuyên theo dõi hoạt động quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm Soát và Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc luôn thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

IV/ KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Do có sự lãnh đạo sáng suốt của HĐQT, của Ban Tổng giám đốc và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV. Năm 2018 Công ty CP Dược phẩm Hà Tây đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 112,2% KH mà Công ty đề ra.

Hàng tồn kho cao 362 tỷ chủ yếu hàng nhập khẩu cho khách phục vụ thầu, tháng 1/2019 liên doanh DHT và SAO MAI đã ký hợp đồng trị giá hơn 1000 tỷ đồng với BHXH Việt nam về việc cung cấp 12 mặt hàng vào bệnh viện trên toàn quốc trong 2 năm 2019-2020.

Để công tác quản lý tài chính ổn định và tránh thiệt hại cho Công ty, đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc quan tâm chỉ đạo:

- Công tác xác nhận công nợ phải thu, phải trả cần phải thực hiện đối chiếu và ký xác nhận đầy đủ.
- Cần có biện pháp tích cực thu hồi công nợ do một số khách hàng có số nợ cao, thời gian nợ đã lâu (chủ yếu hàng đầu thầu ở các bệnh viện).
- Chỉ đạo các Chi nhánh phải trích lập các khoản dự phòng theo quy định để tránh rủi ro trong kinh doanh.

V/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2019

Phấn đấu hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của ban theo quy định, thể hiện ở các nội dung chính như sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT năm 2019.
- Thẩm định, kiểm tra các báo cáo về SXKD và các báo cáo tài chính của Công ty cũng như của các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Thẩm định tình hình sử dụng vốn và nguồn vốn của Công ty.

Ban Kiểm Soát Công ty xin báo cáo Đại hội các mặt hoạt động tại Công ty theo chức năng và nhiệm vụ của Ban ./.



NGÔ VĂN CHINH

Số: 172/PA-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2019

**PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

1/ Tiền lương:

A - Mức lương trả cho HĐQT và Ban kiểm soát hàng tháng từng chức danh năm 2019 thực hiện như sau:

- + Chủ tịch HĐQT mức lương: 54.000.000đ
- + Phó chủ tịch HĐQT mức lương: 46.000.000đ
- + Các thành viên HĐQT mức lương: 41.000.000đ
- + Trưởng ban kiểm soát mức lương: 36.000.000đ
- + Các thành viên BKS mức lương: 21.000.000đ

B - Mức lương trả cho thành viên HĐQT độc lập là 5.000.000/người/tháng

2/ Phụ cấp:

- Các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được trả phụ cấp (nếu có) như phụ cấp Bí thư Đảng uỷ, phụ cấp Chủ tịch Công đoàn...

- Nếu các thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức danh quản lý Công ty được hưởng phụ cấp cụ thể như sau:

- + Kiêm nhiệm Tổng giám đốc phụ cấp: 20% tiền lương thực tế
- + Kiêm nhiệm Phó TGD, kế toán trưởng phụ cấp: 10% tiền lương thực tế
- + Kiêm nhiệm trưởng, phó phòng phụ cấp: 5% tiền lương thực tế

- Các thành viên HĐQT là Dược sĩ đại học được trả phụ cấp 4.000.000đ/người/tháng.

- Các thành viên BKS là Dược sĩ đại học được trả phụ cấp 2.500.000đ/người/tháng.

3/ Các khoản khác:

- Hàng tháng, quý, năm các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được phân loại lao động A, B, C và được trả theo quy định chung của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY



Chủ tịch HĐQT

DS. Lê Văn Lớ

Số: 17/PA-HĐQT

Hà Đông, ngày 15 tháng 02 năm 2019

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây
- Căn cứ lợi nhuận thực hiện năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2018 như sau:

1. Tổng số lợi nhuận thực hiện:	101.199.486.573đ
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp:	19.275.961.409đ
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	212.556.713đ
3. Lợi nhuận được phân phối:	81.710.968.451đ

Trong đó:

- Trích quỹ dự trữ bắt buộc:	0đ
- Quỹ khen thưởng 5%	4.085.548.422đ
- Quỹ phúc lợi 2%	1.634.219.369đ
- Lợi nhuận chia cổ tức là 20% vốn điều lệ: (Đã tạm ứng cổ tức năm 2018 là 20%)	37.686.518.000đ
- Lợi nhuận để tăng vốn:	33.819.682.660đ
-Trích thưởng cho HĐQT, Ban TGD, BKS :	500.000.000đ
-Trích thưởng bằng cổ phiếu cho TGD Lê Xuân Thắng:	3.985.000.000đ

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY



Chủ tịch HĐQT

DS. Lê Văn Lớ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1.7.7~~TTTr-DHT

Hà Đông, ngày 08 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ Công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây;

Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh và nhu cầu vốn của Công ty cho các năm tiếp theo;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua:

Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động như sau:

- Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây.
- Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	18.843.259 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm:	398.500 cổ phiếu.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành:	3.985.000.000 đồng (Ba tỷ chín trăm tám mươi lăm triệu đồng).
- Hình thức phát hành	Phát hành cổ phiếu thưởng cho CBCNV theo chương trình lựa chọn người lao động.
- Đối tượng phát hành và tiêu chí lựa chọn	- Toàn bộ 398.500 cổ phiếu phát hành thưởng cho Tổng giám đốc Lê Xuân Thắng.

- Mục đích phát hành:	- Giữ lại một phần lợi nhuận để bổ sung nguồn vốn kinh doanh; - Thu hút lao động có trình độ cao, tạo sự gắn bó và gắn kết lợi ích người lao động với lợi ích công ty; - Tạo động lực cho cán bộ quản lý, người lao động trong việc phát triển sản xuất cho Công ty.
- Nguồn phát hành:	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo kiểm toán năm 2018.
- Điều kiện chuyển nhượng:	- Cổ phiếu thưởng phát hành cho CBCNV theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 05 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Thời hạn phát hành:	- Sau khi có văn bản chấp thuận của UBCKNN cho phép phát hành.

*** Ủy quyền**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu thưởng cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai việc thực hiện phát hành.

Chủ động xây dựng phương án phát hành và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: thực hiện các thủ tục, công việc và ủy quyền lựa chọn thời điểm thích hợp để lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi hoàn thành đợt phát hành.

Ủy quyền Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc thực hiện sửa đổi Điều lệ. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.



Lê Văn Lớ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 170./TTTr-DHT

Hà Đông, ngày 08 tháng 3 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

❖ Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Tây
- Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng
- Giá phát hành:	10.000 đồng/cp
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	18.843.259 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm:	Dự kiến 1.884.325 cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành:	10:1 (tức là cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được quyền nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm)
- Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:	Dự kiến 18.843.250.000 đồng (Mười tám tỷ tám trăm bốn mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng chẵn.)
- Nguồn phát hành:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo kiểm toán năm 2018.
- Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu



- Đối tượng phát hành và tiêu chí lựa chọn:	Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt theo thông báo chốt danh sách của VSD.
- Xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống sẽ được hủy bỏ.
- Phương án sử dụng vốn:	Bổ sung vốn lưu động;
- Điều kiện chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là cổ phiếu chuyển nhượng tự do.
- Thời hạn dự kiến phát hành:	Sau khi có văn bản chấp thuận của UBCK Nhà nước cho phép phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

❖ Ủy quyền

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019, cụ thể:


1. Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trong năm 2019:

- Lựa chọn thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành
- Xây dựng kế hoạch sử dụng số tiền thu được đúng mục đích của đợt phát hành.
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ Báo cáo phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, thực hiện việc phát hành cổ phiếu cho các đối tượng theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông;

2. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán TP Hà Nội (HNX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHCĐ thông qua sau khi hoàn tất đợt phát hành.

3. Ủy quyền Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc thực hiện sửa đổi Điều lệ. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. 



Lê Văn Lớ